

Kính gửi: Các đơn vị

- Căn cứ vào Biên bản cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Khoa học ngày 11/01/2019 về chủ trương khuyến khích nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí quốc tế, quốc gia có uy tín đối với cán bộ có trình độ cao;

- Căn cứ kế hoạch hoạt động và tình hình thực tiễn, Nhà trường thông báo đến các đơn vị quy định hỗ trợ chức danh năm 2019 cho các Tiến sĩ, Phó giáo sư, Giáo sư như sau:

1. Cán bộ giảng viên là Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ đảm bảo đủ hai tiêu chí sau:

1.1. Giảng dạy đủ số giờ quy đổi trong năm học 2018 – 2019 (Căn cứ Quyết định số 2537/QĐ-ĐHTN ngày 04/11/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về ban hành Quy định chế độ làm việc của Nhà Giáo trong Đại học Thái Nguyên);

1.2. Đủ điểm thành tích khoa học quy đổi trong hai năm 2018, 2019

*** Đối với cán bộ thuộc lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn, phải thỏa mãn đồng thời bốn điều kiện sau:**

- Phải đủ giờ nghiên cứu khoa học trong năm học 2018 - 2019;
- Phải có ít nhất 02 công trình khoa học được công bố trong hai năm 2018, 2019 (trong đó, có ít nhất 01 công trình đăng trên các tạp chí, kỷ yếu được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính từ 0,75 điểm trở lên);
- Tổng điểm bài báo khoa học quy đổi từ 1,0 điểm trở lên;
- Tổng điểm thành tích khoa học quy đổi: tối thiểu đạt 4,0 đối với Giáo sư; 3,0 đối với Phó giáo sư; 2,0 đối với Tiến sĩ.

*** Đối với cán bộ không thuộc lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn, phải thỏa mãn đồng thời bốn điều kiện sau:**

- Phải đủ giờ nghiên cứu khoa học trong năm học 2018 – 2019;
- Phải có ít nhất 02 công trình khoa học được công bố trong hai năm 2018, 2019 (trong đó, có ít nhất 01 công trình đăng trên các tạp chí ISI/Scopus);
- Tổng điểm bài báo khoa học từ 0,5 điểm trở lên;
- Tổng điểm thành tích khoa học quy đổi: tối thiểu đạt 3,0 đối với Giáo sư; 2,0 với Phó giáo sư; 1,5 đối với Tiến sĩ.



*** Đối với giảng viên Giáo dục thể chất, giảng viên Giáo dục học, giảng viên ngành Khoa học Trái đất**

Giảng viên Giáo dục thể chất, Giáo dục học và Khoa học Trái đất được xét như cán bộ thuộc lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn. Ngoài ra, giảng viên Giáo dục thể chất còn được quy đổi 1,0 điểm nếu đạt huy chương vàng cấp Quốc gia các cuộc thi do Nhà trường và Đại học Thái Nguyên cử đi thi đấu.

* Điểm thành tích khoa học được áp dụng cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ đoàn thể được tính theo định mức % giờ chuẩn áp dụng theo quy chế làm việc của Nhà giáo năm 2018.

2. Công thức tính điểm thành tích khoa học quy đổi

TT	Hạng mục quy đổi	Điểm quy đổi	Ghi chú
1. Đề tài	Đề tài NCKH cấp Đại học/cơ sở	0,5 điểm	Chương trình đề tài khoa học đang được triển khai thực hiện trong hai năm 2018, 2019. Chủ nhiệm được tính $\frac{1}{2}$ số điểm, $\frac{1}{2}$ số điểm chia đều cho các thành viên (tính cả chủ nhiệm đề tài). Số lần tính điểm bằng số năm thực hiện theo QĐ, và được tính thêm 1 năm gia hạn nếu Nhà nước chưa cấp đủ kinh phí.
	Đề tài/dự án cấp bộ/tỉnh/ngành	1,0 điểm	
	Đề tài NCCB Nafosted; Đề tài/dự án cấp nhà nước; Đề tài hợp tác song phương; Nghị định thư	2,0 điểm	
2. Bài báo	Công trình khoa học quy đổi là các bài báo khoa học đã được công bố; báo cáo khoa học tại hội nghị khoa học quốc gia, quốc tế	Tính theo Hội đồng CDGSNN năm 2019	Công trình khoa học có nhiều tác giả tham gia thì tác giả chính được hưởng $\frac{1}{3}$ số điểm công trình. Số điểm còn lại được chia đều cho các thành viên (kể cả tác giả chính). Bài báo đăng trên các tạp chí đồng thời được xếp hạng SCI/SCIE và Q1 (theo Scimago) được nhân lên 2 lần.
3. Hợp đồng KHCN	Hợp đồng chuyên giao KHCN với các địa phương/doanh nghiệp	1,0 – 2,0 điểm	Tính 1,0 điểm cho các nhiệm vụ từ 200 triệu đến một tỷ đồng; Tính 2,0 điểm cho các nhiệm vụ trên một tỷ đồng. Nếu nhiệm vụ có nhiều thành viên tham gia thì chia điểm như đề tài.

4. Sách	Sách chuyên khảo	2,0 điểm	Sách phục vụ đào tạo từ cấp đại học trở lên đã được xuất bản, nếu do tập thể biên soạn thì chủ biên (nếu có) được tính 1/5 số điểm công trình, 4/5 số điểm còn lại được chia đều cho từng thành viên tham gia viết, kể cả chủ biên.
	01 chương sách do NXB uy tín trên thế giới xuất bản.	1,0 điểm	01 chương sách phục vụ đào tạo do nhà xuất bản uy tín trên thế giới xuất bản được tính 1,0 điểm.
5. Cán bộ tham gia dự thi hoặc hướng dẫn SV NCKH đạt giải.	Giải Nhất	1,0 điểm	Áp dụng với giải nghiên cứu khoa học toàn quốc trong năm học 2018 – 2019.
	Giải Nhì	0,75 điểm	
	Giải Ba	0,5 điểm	

3. Định mức hỗ trợ kinh phí

Chức danh	Mức hỗ trợ	Ghi chú
Giáo sư	7.200.000 đồng/người/năm	Cán bộ đi công tác nước ngoài từ 06 tháng trở lên thì chỉ hỗ trợ thời gian mà cán bộ đó làm việc tại Trường.
Phó giáo sư	5.400.000 đồng/người/năm	
Tiến sĩ	3.600.000 đồng/người/năm	

4. Một số yêu cầu khi tính điểm thành tích quy đổi

- Cán bộ thuộc ngành nào thì tính điểm tạp chí theo danh mục Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước ngành/liên ngành đó.

- Đối với cán bộ là Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ từ 2018 trở về trước: Tính điểm các bài báo công bố từ tháng 01/2018 đến tháng 12/2019. Các nhiệm vụ KHCN (đề tài, dự án, hợp đồng...), điểm được tính cho từng năm.

- Đối với cán bộ có quyết định công nhận học hàm Giáo sư, Phó giáo sư, học vị Tiến sĩ trong năm 2019, thời điểm tính thành tích khoa học từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019, với thành tích khoa học quy đổi đạt từ 50% thành tích quy định dành cho cán bộ có học hàm Giáo sư, Phó giáo sư, học vị Tiến sĩ từ năm 2018 trở về trước.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VOffice;
- Lưu: VT, KH-CN&HTQT.



HIỆU TRƯỞNG

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Thị Phương Thái